TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 10/2021/QĐST-KDTM	*TP. Thanh Hóa, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST-KDTM ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Tầng M và tầng H tòa nhà S, số M, phường B, quận M, thành hố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Trần Thị Thu H – Giám đốc trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân.
- Ông Nguyễn Duy C - Cán bộ xử lý nợ.
- Ông Lê Nhân C - Cán bộ xử lý nợ

Địa chỉ: Tầng M, tòa nhà Hồng Hà Center, số 37 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

(Theo văn bản ủy quyền số 28533.21 ngày 09/3/2021)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế H và bà Hồ Thị Diệu H

Cùng địa chỉ: SN N, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị A – Sinh năm 1971
- Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1993

- Anh Nguyễn Thừa Q – Sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: phố N, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị H – Sinh năm 1962.

HKTT: SN N, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà M, đường C, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 11 năm 2020)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Tính đến ngày 23/3/2021 ông Nguyễn Thế H và bà Hồ Thị Diệu H còn nợ Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là: 417. 816. 509 đồng. (Trong đó: Nợ gốc: 229.339.927 đồng; Nợ lãi trong hạn: 51.027.188 đồng; Nợ lãi quá hạn: 137. 449. 394 đồng)

Về lộ trình thanh toán nợ: ông Nguyễn Thế H bà Hồ Thị Diệu H cam kết có nghĩa vụ thanh toán hết số nợ trên cho Ngân hàng thành 05 kỳ. Cụ thể:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 20/4/2021 thanh toán số tiền gốc 30.000.000đ.

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 20/5/2021 thanh toán số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 20/6/2021 thanh toán số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 20/7/2021 thanh toán số tiền gốc 50.000.000đ.

Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 20/8/2021 thanh toán hết số nợ còn lại là 237. 816. 509đ (trong đó nợ gốc là 49.339.927 đồng, số nợ lãi trong hạn 51. 027.188 đồng, nợ lãi quá hạn: 137. 449. 394 đồng) và khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 24/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 407CN4315TH/HĐTD/VIB.2015.

Nếu ông Nguyễn Thế H, bà Hồ Thị Diệu H vi phạm bất kỳ lần thanh toán nợ nào thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghi cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 605931, thửa đất số 1043, tờ bản đồ số 02, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H.00020 do UBND huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/11/2006 cho ông Nguyễn Thừa S và bà Lê Thị A tại địa chỉ: Xóm Nam, Thị trấn Nhồi, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa (nay là SN 52 phố N, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa), theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của bên thứ ba số: 407CN4315/2014/BĐ để đảm bảo thu hồi nợ cho ngân hàng.

Về án phí:

Ông Nguyễn Thế H, bà Hồ Thị Diệu H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 10.356.330đ.

Trả lại cho ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 8.598.000đ theo biên lai thu số 0000690 ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa tuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTPTH;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào